TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 29/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Thanh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến Dũng
2. Ông Trần Quang Huấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Trần Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Phan Tường Linh - Kiểm sát viên .

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 2 - Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2025/HSST ngày 12/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2025/QĐXXST-HS ngày 16/9/2025 đối với bị cáo:

PHẠM THÁI V; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 25/10/1992, tại Phường P, tỉnh Phú Thọ. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu I, phường P, tỉnh Phú Thọ. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Phạm Văn N, sinh năm 1962. Con bà: Đinh Thị Tuyết L, sinh năm 1967. Vợ: Trần Hải Y, sinh năm 1992. Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2018; con nhỏ sinh năm 2020). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2025 đến ngày 07/6/2025, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường P, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Triệu Hồng Q, sinh năm 1989, Địa chỉ: Khu F, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (nay là khu F, phường P, tỉnh Phú Thọ) *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Hồi 18 giờ ngày 01/6/2025, Cơ quan điều tra Công an tỉnh P tiến hành kiểm tra nơi ở của Phạm Thái V, sinh năm 1992, trú tại khu I (xã P cũ) phường P, tỉnh Phú Thọ do có biểu hiện nghi vấn sản xuất pháo hoa nổ. Kết quả kiểm tra, phát hiện, thu giữ: 01 thùng cát-tông bên trong có 08 khối hộp, trong đó 06 khối hộp trên Decal ghi "GIÀN PHUN HOA", 02 khối hộp trên Decal ghi "GIÀN PHUN VIÊN"; 05 túi ni-lon bên trong chứa các vật màu đen dạng nút cao su; 01 máy dập hình loại cầm tay; 01 cuộn giấy bạc; 150 hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh, dài 3,7cm, đường kính ngoài 1,5cm, 01 đầu kín, bên trong có chất bột màu trắng; 386 vật hình trụ tròn màu nâu, dài 05cm, đường kính ngoài 1,5cm, 01 đầu được bịt kín có gắn dây dẫn; 25 khối hộp bên ngoài dán Decal nhiều màu sắc in chữ "GIÀN PHUN VIÊN", mặt đáy kín có dây dẫn chạy dọc lên ngang cạnh bên, mặt trên có 25 lỗ để hở, bên trong các lỗ rỗng (không có chất gì); 19 khối hộp bên ngoài không bọc bao bì nhãn mác, mặt đáy kín có 02 dây dẫn chạy dọc lên ngang cạnh bên, mặt trên có 36 lỗ để hở, bên trong lỗ rỗng (không có chất gì); 05 khối hộp bên ngoài dán Decal nhiều màu sắc in chữ "GIÀN PHUN HOA", mặt đáy kín có 01 dây dẫn chạy dọc lên ngang cạnh bên; 03 hộp nhựa bên trong chứa các hạt chất rắn màu đen; 01 hộp nhựa bên trong chứa chất rắn màu đen; 08 túi ni-lon bên trong chứa các hạt chất rắn màu đen; 02 túi ni-lon bên trong chứa các mảnh bìa cát-tông hình tròn, đường kính 1,6cm; 01 cuộn băng dính màu trắng; 01 kéo bằng kim loại màu đen; 01 búa gỗ; 01 cân tiểu ly; 01 kéo bằng kim loại màu xanh; 01 con dao dạng dao dọc giấy màu vàng; 03 thanh gỗ hình trụ tròn kích thước 14,2 x 1,2cm; 04 khay nhựa; 172 tem nhãn (Decal) in chữ "GIÀN PHUN HOA, PHÁO PHUN VIÊN"; 73 tem nhãn in chữ "GIÀN PHUN VIÊN NHẤP NHÁY"; 191 tem nhãn in chữ "GIÀN PHUN VIÊN D16x36"; 438 tem nhãn in chữ "GIÀN PHUN VIÊN D16x25"; 02 tờ giấy bên trên in 60 mã QR Code; 70 khối hộp không có nhãn mác, mặt đáy kín có 01 dây dẫn chạy dọc lên ngang cạnh bên, mặt trên có 25 lỗ để hở, bên trong lỗ rỗng (không có chất gì); 01 thùng cát-tông bên trong có 36 khối hộp kích thước giống nhau, bên ngoài dán Decal nhiều màu sắc in chữ "GIÀN PHUN VIÊN", mặt đáy kín có dây dẫn chạy dọc lên ngang cạnh bên; 01 bao tải bên trong có các vật hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh, dài 3,7cm, đường kính ngoài 1,5cm, 01 đầu kín; 01 túi ni-lon màu xanh bên trong có các đoạn dây dẫn màu hồng; 02 hộp thùng cát-tông bên trong có các khối hình trụ tròn được làm bằng bìa cát-tông, kt 05 x 1,5cm, rỗng lõi, mỗi thùng nặng 10kg. Cơ quan CSĐT đã niêm phong vật chứng, đồ vật theo quy định.

Phục vụ công tác điều tra, cùng ngày 01/6/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P đã Quyết định trưng cầu Phòng K Công an tỉnh P tiến hành giám định đối với mẫu vật thu tại nơi ở của Phạm Thái V. Tại bản kết luận giám định số 649/KL-PC09 ngày 05/6/2025, Phòng K Công an tỉnh P kết luận:

*- 06 khối hộp bên ngoài đều được bọc giấy nhiều màu sắc và in chữ "GIÀN PHUN HOA", niêm phong trong 01 thùng giấy cát tông ký hiệu VT số 1, gửi đến giám định đều là **pháo hoa nổ** có tổng khối lượng là **3,4 kg** (Ba phẩy bốn kilôgam).*

*- 01 khối hộp bên ngoài đều được bọc giấy nhiều màu sắc và in chữ "GIÀN PHUN VIÊN", niêm phong trong 01 thùng giấy cát tông ký hiệu VT số 1, gửi đến giám định đều là **pháo hoa** có tổng khối lượng là **0,5 kg** (Không phẩy năm kilôgam).*

*- 01 khối hộp kích thước 12x13x12,5cm được niêm phong trong 01 thùng giấy cát tông ký hiệu "VT số 1" gửi đến giám định là **pháo hoa nổ** có tổng khối lượng là **0,9 kg** (Không phẩy chín kilôgam).*

*- 36 khối hộp bên ngoài đều được bọc giấy nhiều màu sắc và in chữ "GIÀN PHUN VIÊN", niêm phong trong 01 thùng giấy cát tông ký hiệu VT số 4, gửi đến giám định đều là **pháo hoa nổ** có tổng khối lượng là **21,2 kg** (Hai mươi mốt phẩy hai kilôgam).*

*- 05 khối hộp bên ngoài đều được bọc giấy nhiều màu sắc và in chữ "GIÀN PHUN HOA", niêm phong trong 01 thùng giấy cát tông ký hiệu VT số 2(2), gửi đến giám định đều là **pháo hoa** có tổng khối lượng là **2,9 kg** (Hai phẩy chín kilôgam).*

*- 386 vật hình trụ tròn, có vỏ bằng giấy màu nâu, 1 đầu bịt kín có gắn dây dẫn, niêm phong trong 01 thùng xốp màu trắng ký hiệu VT2 (1), gửi đến giám định đều là **vỏ pháo*** chưa qua sử dụng *có tổng khối lượng **0,7 kg** (Không phẩy bẩy kilôgam).*

*- 150 vật hình trụ tròn, bằng nhựa màu xanh, niêm phong trong 01 thùng xốp màu trắng ký hiệu VT2 (1), gửi đến giám định **là pháo hoa**, có tổng khối lượng **1,5 kg** (Một phẩy năm kilôgam).*

Tại Bản kết luận giám định số 712/KTHS ngày 26/6/2025, Phòng K Công an tỉnh P kết luận: *Các đoạn dây dẫn màu hồng gửi giám định là **dây ngòi pháo** có tổng **khối lượng là 0,3kg** (Không phảy ba kilogam); Các hạt chất rắn màu đen gửi đến giám định có **tổng khối lượng là 6,6kg** (sáu phảy sáu kilogam) là **thuốc pháo** (không phải là vật liệu nổ hay thuốc nổ là nguyên liệu trực tiếp để sản xuất pháo).*

Ngày 03/9/2025, Phòng K Công an tỉnh P có văn bản số 173/CV-PC09 giải thích kết luận giám định, nội dung: *Mẫu vật ở dạng các hạt chất rắn màu đen và các đoạn dây dẫn màu hồng gửi đến giám định là thuốc pháo, dây ngòi pháo, đều không phải là vật liệu nổ hay thuốc nổ. Các hạt chất rắn màu đen và các đoạn dây dẫn màu hồng gửi đến giám định là nguyên liệu trực tiếp để sản xuất pháo nổ (pháo hoa nổ).*

Tại Bản kết luận giám định số 1702/KL-KTHS ngày 03/9/2025, Phòng K Công an tỉnh P kết luận đối **với 847** tem nhãn thu giữ tại hiện trường:

*- Các chi tiết in trên 87 (Tám mươi bảy) tem decal (mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A87) so với các chi tiết in trên các mẫu so sánh (mẫu do Nhà máy Z cung cấp) **là không phải được in ra từ cùng một mẫu thiết kế.***

- Các chi tiết in trên 73 (Bảy mươi ba) tem decal (mẫu cần giám định ký hiệu từ A88 đến A160) so với các chi tiết in trên mẫu so sánh (mẫu do Nhà máy Z cung cấp) ***là được in ra từ cùng một mẫu thiết kế.***

- Các chi tiết in trên 146 (Một trăm bốn mươi sáu) tem decal (mẫu cần giám định ký hiệu từ A161 đến A306) so với các chi tiết in trên mẫu so sánh (mẫu do Nhà máy Z cung cấp) ***là được in ra từ cùng một mẫu thiết kế.***

- Các chi tiết in trên 90 (Chín mươi) tem decal (mẫu cần giám định ký hiệu từ A333 đến A422) so với các chi tiết in trên mẫu so sánh (mẫu do Nhà máy Z121 cung cấp) ***được in ra từ cùng một mẫu thiết kế.***

- Các chi tiết in trên 182 (Một trăm tám mươi hai) tem decal (mẫu cần giám định ký hiệu từ A423 đến A604) so với các chi tiết in trên mẫu so sánh (mẫu do Nhà máy Z cung cấp) ***là được in ra từ cùng một mẫu thiết kế.***

- ***Do không có mẫu so sánh tương ứng nên không tiến hành giám định*** *đối với 26 (Hai mươi sáu) tem decal (mẫu cần giám định ký hiệu từ A307 đến A332); 09 (Chín) tem decal (mẫu cần giám định ký hiệu từ A605 đến A613) và 261 (Hai trăm sáu mươi mốt) tem decal (mẫu cần giám định ký hiệu từ A614 đến A874).*

Tại cơ quan điều tra, Phạm Thái V khai nhận: Từ năm 2014 đến năm 2023, V làm công nhân tại Công ty TNHH Một thành viên H1 (gọi tắt là Nhà máy Z) - Bộ Q1. Sau khi nghỉ việc, V về nhà mở quán cà phê "F5" tại tầng 1 nhà ở của V ở khu I (xã P cũ) nay là phường P, tỉnh Phú Thọ. Do đã từng làm việc tại bộ phận sản xuất pháo hoa của Nhà máy Z nên V có kinh nghiệm, biết cách thức chế tạo, sản xuất pháo hoa. Khoảng cuối tháng 3/2025, sau Tết Nguyên đán, V nảy sinh ý định sản xuất pháo hoa nổ bán cho những người có nhu cầu để kiếm lời. Qua mối quan hệ quen biết xã hội với Triệu Hồng Q, sinh năm 1989, trú tại khu F, xã P, thị xã P (nay là khu F, phường P, tỉnh Phú Thọ), V hỏi mua của Q 10 giàn pháo hoa nổ, mục đích V mua về đốt thử nghiệm, tìm hiểu cách thức làm pháo hoa nổ. Q đồng ý bán cho V 10 giàn pháo với giá 400.000 đồng/1 giàn. Ngoài ra, V đặt mua thêm các giàn pháo hoa do Nhà máy Z sản xuất để tìm hiểu cách thức đi dây ngòi pháo và mẫu mã giàn pháo. Quá trình thực hiện việc sản xuất pháo hoa nổ. V sử dụng tài khoản Facebook "Nhật Phạm" để vào các trang, hội nhóm kín giao dịch nguyên liệu, hóa chất, vật tư liên quan đến sản xuất pháo hoa nổ đặt mua phôi giàn pháo, thuốc pháo, dây ngòi pháo, thuốc pháo tạo màu, vỏ trụ rít, vỏ trụ nổ, nút cao su của trụ nổ. Việc giao nhận hàng bằng xe khách hoặc xe tải, khi nhận hàng V thanh toán bằng tiền mặt qua lái xe khách, xe tải. Đối với các dụng cụ khác như giấy bạc, kéo, băng dính, …. V mua tại các cửa hàng tạp hóa, chợ. Sau khi chuẩn bị đủ nguyên liệu, vật liệu, V một mình tiến hành sản xuất pháo hoa nổ tại tầng 2 của ngôi nhà ở khu I, xã P cũ nay là phường P, tỉnh Phú Thọ với cách thức như sau:

Bước chuẩn bị phôi giàn pháo: Các phôi giàn pháo V đặt mua đã được dán sẵn keo đế, đi dây ngòi pháo vào đáy các lỗ phóng, V chỉ phơi các phôi giàn này dưới nắng cho khô rồi dán Decal Nhà máy Z lên phôi giàn pháo.
Bước làm trụ rít: V lấy thuốc pháo đổ ra khay nhựa rồi đổ thuốc pháo vào bên trong vỏ trụ rít, dùng chày gỗ và búa để nhồi cho chặt. Thành phẩm có được là trụ rít, khi phóng lên tạo ra tiếng rít.
Bước làm trụ nổ: V cắt dây ngòi pháo bằng kéo hoặc dao; đưa 01 đầu ngòi pháo vào bên trong vỏ trụ nổ, đầu còn lại của ngòi pháo để hở ra ngoài. Dùng đất xét đã sàng mịn trộn nước bịt kín phần đầu đi dây ngòi pháo của trụ nổ. Nhồi thuốc phóng lẫn hạt màu loại nhỏ vào bên trong ống trụ nổ, dùng chày gỗ ấn cho chặt rồi dùng nút cao su bịt đầu còn lại của trụ nổ. Thành phẩm có được là trụ nổ, khi bắn từ ống phóng lên, dây ngòi pháo tiếp xúc nguồn nhiệt rồi tiếp xúc thuốc phóng bên trong, thuốc phóng cháy trong ống kín tạo áp lực gây ra tiếng nổ và màu sắc.
Bước nhồi thuốc phóng, đặt trụ rít, trụ nổ: Tiến hành đổ thuốc pháo vào khay nhựa, dùng cân tiểu ly cân 0,4g thuốc pháo/1 ống phóng, đổ số thuốc pháo này vào đáy của từng ống phóng. Thả các hạt màu loại nhỏ vào các ống phóng. Thả trụ rít, trụ nổ vào các ống phóng, để cho đầu hở thuốc phóng của trụ rít và đầu có dây dẫn ngòi pháo của trụ nổ xuống phía dưới. Mỗi ống phóng lần lượt sẽ thả 01 trụ rít hoặc 01 trụ nổ, mỗi ống chỉ thả được 01 loại trụ. Sau khi thả trụ rít, trụ nổ thì thả thêm thuốc phóng dạng hạt màu loại to và các hạt màu nhỏ vào bên trong ống phóng. Không thả đầy ống phóng mà mỗi ống phóng để lại khoảng trống 2,5cm đến mặt trên của ống phóng, mục đích để khi nổ khoảng trống này dẫn hướng lên không trung ở tầm cao. Dùng kéo hoặc máy dập cắt các miếng giấy bìa cát-tông thành hình tròn đường kính 1,6cm, đẩy các miếng giấy này vào bên các ống phóng đã đặt nguyên liệu, dùng chày gỗ đẩy tấm đệm giấy xuống đến khi chạm vào bề mặt nguyên liệu bên trong ống phóng. Mục đích đặt miếng giấy bìa cát-tông để cố định nguyên liệu trong ống phóng.
Bước hoàn thiện: Dùng dao, kéo cắt giấy bạc, dùng băng dính, keo dán giấy bạc phủ kín mặt trên các ống phóng giàn pháo. Dán mã QR Code lên D để hoàn thành 01 giàn pháo hoa nổ. Sau đó xếp các giàn pháo hoa nổ đã hoàn thiện vào thùng cát-tông.

Với cách thức như trên, V đã sản xuất hoàn thiện được 01 thùng pháo hoa nổ với tổng số 36 giàn bị Cơ quan điều tra thu giữ ngày 01/6/2025.

Căn cứ lời khai của V, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Q tại khu F, xã P, thị xã P (nay là khu F, phường P, tỉnh Phú Thọ). Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật gì. Tại Cơ quan điều tra, Q thừa nhận đã bán cho V 10 giàn pháo hoa nổ như nội dung V khai, khi mua bán, Q và V chỉ xác định với nhau là 10 giàn pháo hoa nổ, không cân trọng lượng, chưa đốt nên không chắc chắn toàn bộ là pháo hoa nổ. Về nguồn gốc số pháo hoa nổ, Q khai nhận dùng tài khoản Facebook của mình lên các hội nhóm buôn bán pháo hoa và đặt mua của 01 tài khoản

Facebook trong nhóm này nhưng Q không nhớ tên tài khoản người bán. Sau khi đặt mua, bên bán chuyển hàng qua xe ô tô khách cho Q và Q trả tiền cho bên bán qua lái xe khách, Q không nhớ tên nhà xe và biển số xe khách. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P không có cơ sở tổ chức xác minh. Kết quả điều tra xác định, sau khi mua 10 giàn pháo hoa nổ của Q, V đã sử dụng 02 giàn, Cơ quan điều tra thu giữ 08 giàn, theo kết quả giám định xác định 07 giàn là pháo hoa nổ tổng trọng lượng 4,3kg, 01 giàn pháo hoa trọng lượng 0,5kg. Đối với 02 giàn, V đã sử dụng không có căn cứ xác định tổng trọng lượng là bao nhiêu và có phải là pháo hoa nổ không. Bản thân Triệu Hồng Q không có tiền án, tiền sự về hành vi Sản xuất, buôn bán hàng cấm hoặc các điều 188, 189, 191, 192, 193, 194, 195, 196 và 200 Bộ luật Hình sự. Do vậy hành vi của Triệu Hồng Q không cấu thành tội phạm Buôn bán hàng cấm. Khi bán pháo hoa nổ cho V, Q không biết mục đích V sử dụng để thử nghiệm sản xuất pháo hoa nổ, do vậy Q không đồng phạm với hành vi Sản xuất hàng cấm. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Q theo quy định.

Đối với hành vi V mua 10 giàn pháo hoa nổ của Q để nghiên cứu thử nghiệm sản xuất pháo hoa nổ, là một phần trong quá trình sản xuất pháo hoa nổ, số lượng pháo hoa nổ thu giữ khi khám xét bao gồm số pháo hoa nổ mua của Q còn lại và số pháo hoa nổ V sản xuất ra, được tính là định lượng để xử lý hình sự với V về tội Sản xuất hàng cấm. Do đó không đề nghị xử phạt vi phạm hành chính với V về hành vi Buôn bán hàng cấm.

Đối với số nguyên vật liệu Phạm Thái V mua để sản xuất pháo hoa nổ. kết quả điều tra không xác định được người bán. Khi phát hiện, thu giữ các nguyên vật liệu trên chưa được sản xuất ra thành phẩm là pháo hoa nổ. Do vậy không có căn cứ xử lý.

Đối với số nguyên liệu là thuốc pháo, dây ngòi nổ, đây không phải vật liệu nổ hay thuốc nổ nên hành vi của Phạm Thái V không đủ yếu tố cấu thành tội phạm Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ theo quy định tại Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Đối với 874 tem nhãn, 02 tờ giấy bên trên in 60 mã QR Code là tem nhãn decal, mã QR Code in trên tem nhãn decal liên quan đến các sản phẩm pháo hoa của Nhà máy Z Bộ Q1: Phạm Thái V khai xin một số tem nhãn sản phẩm của công nhân nhà máy Z và đặt in qua mạng Facebook một số tem nhãn pháo hoa Nhà máy Z. V cũng đặt in qua mạng Facebook các mã QR Code. Ngày 05/9/2025, Công ty TNHH Một thành viên H1 có văn bản số 3007/HC21-CT với nội dung: Mã QR Code là một phần cấu thành trên tem nhãn dùng để dán trên sản phẩm với mục đích quản lý và xác thực sản phẩm chính hãng của Nhà máy. Cơ quan điều tra đã giám định, kết luận 491 (Bốn trăm chín mươi mốt) tem decal là được in ra từ cùng một mẫu thiết kế với mẫu do Nhà máy Z cung cấp; 87 (Tám mươi bảy) tem decal là không phải được in

ra từ cùng một mẫu thiết kế với mẫu do Nhà máy Z121 cung cấp nên được xác định là tem nhãn giả; 296 (Hai trăm chín mươi sáu) tem decal không tiến hành giám định do không có mẫu so sánh tương ứng. Số tem decal giả và số tem decal không tiến hành giám định do không có mẫu so sánh tương ứng tổng là 383 (Ba trăm tám mươi ba) tem decal. Số lượng trên không đủ 15.000 đơn vị, đối với các mã QR Code là một phần trên cấu thành trên tem, nhãn, không phải tem, nhãn. Do vậy hành vi của V không cấu thành tội phạm Làm, buôn bán tem giả theo quy định tại Điều 202 Bộ luật Hình sự. Ngoài lời khai của V về việc đặt mua trên mạng xã hội các tem, nhãn giả và mã QR Code, không có căn cứ nào để xác định người in ra các tem, nhãn giả trên nên không có căn cứ xử lý. Đối với 491 tem decal của Nhà máy Z, không có căn cứ xác định cụ thể người cho V số tem, nhãn này, kiểm tra trên tài khoản Fcaebook của V không còn tồn tại hội nhóm Facebook mà V thuê in tem nhãn, mã QR Code.

Quá trình điều tra, V giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số IMEI 355402077784790, có tài khoản Facebook "Nhật Phạm" và tài khoản Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0985444833 và tham gia các hội nhóm mua bán pháo hoa nổ, mua bán nguyên liệu làm pháo hoa nổ trên Facebook. Kết quả xác minh các tài khoản trong hội, nhóm này đều không còn tồn tại. Kết quả sao kê tài khoản ngân hàng của Phạm Thái V, không có nội dung chuyển khoản, nhận chuyển khoản liên quan đến việc mua bán vật liệu hoặc bán pháo hoa nổ.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ:

Đối với 874 tem nhãn decal; 02 tờ giấy bên trên in 60 mã QR Code; 05 túi nilon bên trong có các vật màu đen dạng nút cao su; 01 máy dập màu xanh, loại máy dập tay, bề mặt in chữ ITOU-Typg IM-16; 01 cuộn giấy bạc; 25 khối hộp đều có kích thước là 11cm x 11cm x 9cm bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ "Giàn phun viên"; 19 khối hộp đều có kích thước là 12cm x 12,5cm x 13cm bên ngoài không bọc bao bì, nhãn mác; 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các mảnh bìa cát tông hình tròn đường kính là 1,6cm; 01 cuộn băng dính màu trắng; 02 kéo bằng kim loại; 01 búa bằng gỗ; 01 cân tiểu ly; 01 con dao dạng dao dọc giấy màu vàng; 03 thanh gỗ hình trụ tròn có kích thước bằng nhau là 14,2cm x 1,2cm; 04 hộp nhựa nhãn hiệu Việt Nhật; 70 khối hộp đều có kích thước 9cm x 11cm x 11cm không có bao bọc nhãn mác; 02 thùng cát tông đều có kích thước 39cm x 54cm x 45cm bên trong có các khối hình trụ tròn được làm bằng giấy cát tông rỗng lõi KT 5cm x 1,5cm, mỗi thùng đều có khối lượng 10 kg; 01 bao tải xác rắn màu xanh bên trong có các vật hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh có kích thước bằng nhau là 3,7cm x 1,5cm một đầu rỗng một đầu bịt kín là vật chứng của vụ án được tạm giữ tại kho vật chứng Phân trại tạm giam khu vực Phú Thọ - Trại Tạm giam số 1 Công an tỉnh P.

Đối với 2,8kg (Hai phảy tám kilogam) mẫu vật là pháo nổ (pháo hoa nổ) cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng

cát tông ký hiệu (VT số 1); 17kg (Mười bảy kilogam) mẫu vật là pháo nổ (pháo hoa nổ) cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT 4); 1,8kg (Một phảy tám kilogam) mẫu vật là pháo hoa cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (Vị trí số 2 (2)); 1,8kg (Một phảy tám kilogam) mẫu vật là vỏ pháo chưa qua sử dụng và pháo hoa cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT 2 (1); 06kg (sáu kilogam) thuốc pháo và 0,25kg (không phảy hai mươi lăm kilogam) dây ngòi pháo cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT 2 (3) là vật chứng được niêm phong dán kín trong 04 thùng cát tông (có kí hiệu VT số 1; VT4; Vị trí số 2(2); Vị trí số 2 (3) và 01 thùng xốp có ký hiệu Vị trí số 2(1), bên ngoài mỗi thùng được dán 04 giấy niêm phong trên mỗi giấy niêm phong có 02 dấu tròn đỏ của Phòng K, công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần có liên quan là các mẫu vật còn lại được hoàn trả sau khi giám định, đã được nhập kho bảo quản tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh P chờ xử lý, theo Biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 07/7/2025.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, V thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Ngoài ra, V có bố đẻ là ông Phạm Văn N được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến công hạng nhì vì đã có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc năm 2005; được Chủ tich nước tặng huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba vì đã có 05 năm phục vụ liên tục trong lực lượng vũ trang nhân dân, góp phần xây dựng Quân đội, củng cố Quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc năm 2011 và được Chủ tich nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì vì đã có 10 năm phục vụ liên tục trong lực lượng vũ trang nhân dân, góp phần xây dựng Quân đội, củng cố Quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc năm 2014. Tại phiên tòa, bị cáo cung cấp cho HĐXX 01 bản xác nhận của Ban chấp hành Đoàn phường P ngày 26/9/2025 về việc V ủng hộ kinh phí nhân dịp tết trung thu.

Về điều kiện kinh tế: Phạm Thái V không có tài sản là nhà đất, không có thu nhập ổn định, ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân V không có tài sản gì khác có giá trị.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSKV2 ngày 12/9/2025 của VKSND khu vực 2 - Phú Thọ đã truy tố Phạm Thái V về tội "*Sản xuất hàng cấm*" quy định tại khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thái V phạm tội "*Sản xuất hàng cấm*". Áp dụng khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Phạm Thái V từ 21 đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 42 đến 54 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt

bổ sung đối với bị cáo từ 30 đến 40 triệu đồng. Tịch thu để tiêu hủy: 874 tem nhãn decal; 02 tờ giấy bên trên in 60 mã QR Code; 05 túi nilon bên trong có các vật màu đen dạng nút cao su; 01 máy dập màu xanh, loại máy dập tay, bề mặt in chữ ITOU-Typg IM-16; 01 cuộn giấy bạc; 25 khối hộp đều có kích thước là 11cm x 11cm x 9cm bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ "Giàn phun viên"; 19 khối hộp đều có kích thước là 12cm x 12,5cm x 13cm bên ngoài không bọc bao bì, nhãn mác; 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các mảnh bìa cát tông hình tròn đường kính là 1,6cm; 01 cuộn băng dính màu trắng; 02 kéo bằng kim loại; 01 búa bằng gỗ; 01 cân tiểu ly; 01 con dao dạng dao dọc giấy màu vàng; 03 thanh gỗ hình trụ tròn có kích thước bằng nhau là 14,2cm x 1,2cm; 04 hộp nhựa nhãn hiệu Việt Nhật; 70 khối hộp đều có kích thước 9cm x 11cm x 11cm không có bao bọc nhãn mác; 02 thùng cát tông đều có kích thước 39cm x 54cm x 45cm bên trong có các khối hình trụ tròn được làm bằng giấy cát tông rỗng lõi KT 5cm x 1,5cm, mỗi thùng đều có khối lượng 10 kg; 01 bao tải xác rắn màu xanh bên trong có các vật hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh có kích thước bằng nhau là 3,7cm x 1,5cm một đầu rỗng một đầu bịt kín; 2,8kg (Hai phảy tám kilogam) mẫu vật là pháo nổ (pháo hoa nổ) cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT số 1); 17kg (Mười bảy kilogam) mẫu vật là pháo nổ (pháo hoa nổ) cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT 4); 1,8kg (Một phảy tám kilogam) mẫu vật là pháo hoa cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (Vị trí số 2 (2)); 1,8kg (Một phảy tám kilogam) mẫu vật là vỏ pháo chưa qua sử dụng và pháo hoa cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT 2 (1); 06kg (sáu kilogam) thuốc pháo và 0,25kg (không phảy hai mươi lăm kilogam) dây ngòi pháo cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT 2 (3) được niêm phong dán kín trong 04 thùng cát tông (có kí hiệu VT số 1; VT4; Vị trí số 2(2); Vị trí số 2 (3) và 01 thùng xốp có ký hiệu Vị trí số 2(1), bên ngoài mỗi thùng được dán 04 giấy niêm phong trên mỗi giấy niêm phong có 02 dấu tròn đỏ của Phòng K, công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần có liên quan là các mẫu vật còn lại được hoàn trả sau khi giám định. Tịch thu bán nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số IMEI 355402077784790.

Về án phí : Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo V khi nói lời sau cùng thừa nhận đã phạm tội, đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo thể hiện: Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2025 đến ngày 01/6/2025, tại khu 9 xã P, thị xã P (nay là khu I, phường P, tỉnh Phú Thọ), vì hám lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi sản xuất pháo hoa nổ trái phép, tổng khối lượng 25,5 kg (Hai mươi năm phẩy năm kilôgam), trong đó mua của Triệu Hồng Q là 4,3 kg và tự chế tạo ra là 21,2 kg.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vật chứng thu được của vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Phạm Thái V phạm tội "*Sản xuất hàng cấm*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự 2015.

Khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự, quy định:

"1.Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;"

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi sản xuất pháo nổ mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế độc quyền của Nhà nước về loại hàng hóa bị cấm mua bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi sản xuất pháo hoa nổ trái phép có tổng khối lượng 25,5 kg (trong đó Vũ mua của Q là 4,3 kg, V tự chế tạo ra là 21,2 kg). Như vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo V đã phạm tội "*Sản xuất hàng cấm*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự 2015. Do đó vụ án cần phải được đưa ra xét xử kịp thời nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo V là người đã thành niên, có sức khỏe, đã từng lao động tại Công ty H1, biết rõ quy định nghiêm ngặt, điều kiện được phép sản xuất, mua bán pháo hoa nổ. Nhưng do ham lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ là ông Phạm Văn N có nhiều thành tích, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương .... nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS. Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã nêu, HĐXX cân nhắc thấy rằng không cần thiết phải xử phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và cũng nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung : Khoản 4 điều 190 BLHS qui ®Þnh: *" Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*. Xét thấy bị cáo không có tài sản nhưng để răn đe, ngăn ngừa bị cáo tiếp tục phạm tội nên cần phạt bổ xung bằng tiền như đề xuất của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 874 tem nhãn decal; 02 tờ giấy bên trên in 60 mã QR Code; 05 túi nilon bên trong có các vật màu đen dạng nút cao su; 01 máy dập màu xanh, loại máy dập tay, bề mặt in chữ ITOU-Typg IM-16; 01 cuộn giấy bạc; 25 khối hộp đều có kích thước là 11cm x 11cm x 9cm bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ "Giàn phun viên"; 19 khối hộp đều có kích thước là 12cm x 12,5cm x 13cm bên ngoài không bọc bao bì, nhãn mác; 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các mảnh bìa cát tông hình tròn đường kính là 1,6cm; 01 cuộn băng dính màu trắng; 02 kéo bằng kim loại; 01 búa bằng gỗ; 01 cân tiểu ly; 01 con dao dạng dao dọc giấy màu vàng; 03 thanh gỗ hình trụ tròn có kích thước bằng nhau là 14,2cm x 1,2cm; 04 hộp nhựa nhãn hiệu Việt Nhật; 70 khối hộp đều có kích thước 9cm x 11cm x 11cm không có bao bọc nhãn mác; 02 thùng cát tông đều có kích thước 39cm x 54cm x 45cm bên trong có các khối hình trụ tròn được làm bằng giấy cát tông rỗng lõi KT 5cm x 1,5cm, mỗi thùng đều có khối lượng 10 kg; 01 bao tải xác rắn màu xanh bên trong có các vật hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh có kích thước bằng nhau là 3,7cm x 1,5cm một đầu rỗng một đầu bịt kín là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 2,8kg (Hai phảy tám kilogam) mẫu vật là pháo nổ (pháo hoa nổ) cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT số 1); 17kg (Mười bảy kilogam) mẫu vật là pháo nổ (pháo hoa

nổ) cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT 4); 1,8kg (Một phảy tám kilogam) mẫu vật là pháo hoa cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (Vị trí số 2 (2)); 1,8kg (Một phảy tám kilogam) mẫu vật là vỏ pháo chưa qua sử dụng và pháo hoa cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT 2 (1); 06kg (sáu kilogam) thuốc pháo và 0,25kg (không phảy hai mươi lăm kilogam) dây ngòi pháo cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT 2 (3) là vật chứng được niêm phong dán kín trong 04 thùng cát tông (có kí hiệu VT số 1; VT4; Vị trí số 2(2); Vị trí số 2 (3) và 01 thùng xốp có ký hiệu Vị trí số 2(1), bên ngoài mỗi thùng được dán 04 giấy niêm phong trên mỗi giấy niêm phong có 02 dấu tròn đỏ của Phòng K, công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần có liên quan là các mẫu vật còn lại được hoàn trả sau khi giám định (theo Biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 07/7/2025) là vật chứng của vụ án, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số IMEI 355402077784790, có tài khoản Facebook "Nhật Phạm" và tài khoản Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0985444833 và tham gia các hội nhóm mua bán pháo hoa nổ, mua bán nguyên liệu làm pháo hoa nổ trên Facebook, cần tịch thu bán nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với Triệu Hồng Q đã bán cho V 10 giàn pháo hoa nổ, Q không có tiền án, tiền sự về hành vi Sản xuất, buôn bán hàng cấm hoặc hành vi quy định tại các điều 188, 189, 191, 192, 193, 194, 195, 196 và 200 Bộ luật Hình sự. Do vậy hành vi của Triệu Hồng Q không cấu thành tội phạm buôn bán hàng cấm. Khi bán pháo hoa nổ cho V, Q không biết mục đích V sử dụng để thử nghiệm sản xuất pháo hoa nổ, do vậy Q không đồng phạm với hành vi Sản xuất hàng cấm. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Q theo quy định là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1,4 điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65, khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, 3 điều 106, khoản 2 điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thái V phạm tội "Sản xuất hàng cấm".

Xử phạt: Phạm Thái V 21 *(hai mươi mốt)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung đối với bị cáo 30.000.000đ và bị cáo phải nộp 01 lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Phạm Thái V cho Ủy ban nhân dân phường P, tỉnh Phú Thọ để giám sát giáo dục trong thêi gian thử thách. Gia đình bị cáo V có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường P trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.
Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu để tiêu hủy: 874 tem nhãn decal; 02 tờ giấy bên trên in 60 mã QR Code; 05 túi nilon bên trong có các vật màu đen dạng nút cao su; 01 máy dập màu xanh, loại máy dập tay, bề mặt in chữ ITOU-Typg IM-16; 01 cuộn giấy bạc; 25 khối hộp đều có kích thước là 11cm x 11cm x 9cm bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ "Giàn phun viên"; 19 khối hộp đều có kích thước là 12cm x 12,5cm x 13cm bên ngoài không bọc bao bì, nhãn mác; 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các mảnh bìa cát tông hình tròn đường kính là 1,6cm; 01 cuộn băng dính màu trắng; 02 kéo bằng kim loại; 01 búa bằng gỗ; 01 cân tiểu ly; 01 con dao dạng dao dọc giấy màu vàng; 03 thanh gỗ hình trụ tròn có kích thước bằng nhau là 14,2cm x 1,2cm; 04 hộp nhựa nhãn hiệu Việt Nhật; 70 khối hộp đều có kích thước 9cm x 11cm x 11cm không có bao bọc nhãn mác; 02 thùng cát tông đều có kích thước 39cm x 54cm x 45cm bên trong có các khối hình trụ tròn được làm bằng giấy cát tông rỗng lõi KT 5cm x 1,5cm, mỗi thùng đều có khối lượng 10 kg; 01 bao tải xác rắn màu xanh bên trong có các vật hình trụ tròn bằng nhựa màu xanh có kích thước bằng nhau là 3,7cm x 1,5cm một đầu rỗng một đầu bịt kín.

Tịch thu để tiêu hủy: 2,8kg (Hai phảy tám kilogam) mẫu vật là pháo nổ (pháo hoa nổ) cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT số 1); 17kg (Mười bảy kilogam) mẫu vật là pháo nổ (pháo hoa nổ) cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT 4); 1,8kg (Một phảy tám kilogam) mẫu vật là pháo hoa cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (Vị trí số 2 (2)); 1,8kg (Một phảy tám kilogam) mẫu vật là vỏ pháo chưa qua sử dụng và pháo hoa cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT 2 (1); 06kg (sáu kilogam) thuốc pháo và 0,25kg (không phảy hai mươi lăm kilogam) dây

ngòi pháo cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong dán kín trong thùng bìa cát tông, bên ngoài thùng cát tông ký hiệu (VT 2 (3) là vật chứng được niêm phong dán kín trong 04 thùng cát tông (có kí hiệu VT số 1; VT4; Vị trí số 2(2); Vị trí số 2 (3) và 01 thùng xốp có ký hiệu Vị trí số 2(1), bên ngoài mỗi thùng được dán 04 giấy niêm phong trên mỗi giấy niêm phong có 02 dấu tròn đỏ của Phòng K, công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần có liên quan là các mẫu vật còn lại được hoàn trả sau khi giám định (theo Biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 07/7/2025).

Tịch thu để bán nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số IMEI 355402077784790.

(Các tài sản trên có đặc điểm như trong biên bản thu giữ vật chứng và hiện đang được tạm giữ tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh P và P trại tạm giam khu vực Phú Thọ - Trại Tạm giam số 1 Công an tỉnh P)

Về án phí: Bị cáo Phạm Thái V phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Viện KSND khu vực 2- Phú Thọ;
- Viện KSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ NV, CA tỉnh Phú Thọ;
- Phòng GĐ,KT,TT vàTHA TAND tỉnh PT;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lệ Thanh